

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN BẮC
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20 /2018/HS-ST

Ngày: 15 - 11 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN BẮC - TỈNH NINH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lâm Bách

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Hưng và bà Kator Thị Quanh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: bà Trương Trần Thanh Thư – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: ông Võ Hữu Lục – Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Taing N – sinh năm 1987, tại Ninh Thuận, Giới tính: Nam;
Nơi cư trú: thôn B, xã L, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận;
Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Rắc Lây;
Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Chamaléa P và bà: Taing Thị B;
Vợ là Kator Thị S, có 02 người con; Tiền án, Tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: không; Bị cáo hiện đang tại ngoại;
Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Luật sư Hứa Thanh K thuộc Văn phòng Luật sư N - Đoàn luật sư tỉnh Ninh Thuận;
Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** anh Eamaxít L – sinh năm: 1996 (đã chết);

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Chamaléa L - sinh năm 1970 và bà Eamaxít Thị N – sinh năm: 1971, là cha mẹ ruột của anh L
Do ông Chamaléa L - đại diện theo ủy quyền. *Có mặt tại phiên tòa.*
Địa chỉ: thôn B, xã L, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Chị Taing Thị T, sinh năm 1984; *Có mặt tại phiên tòa.*

Địa chỉ: Thôn B1, xã L, Thuận Bắc, Ninh Thuận

*** Người làm chứng:**

1. Anh Jeăk M, sinh năm 1995; *Vắng mặt tại phiên tòa.*

Địa chỉ: Thôn B2, xã L, huyện Thuận Bắc, Ninh Thuận.

2. Anh Eamaxít N, sinh năm 1986; *Vắng mặt tại phiên tòa.*

Địa chỉ: Thôn B2, xã L, huyện Thuận Bắc, Ninh Thuận.

3. Anh Chamaléa V, sinh năm 1997; *Vắng mặt tại phiên tòa.*

Địa chỉ: Thôn B2, xã L, huyện Thuận Bắc, Ninh Thuận.

4. Anh Jeăk V, sinh năm 1996; *Vắng mặt tại phiên tòa.*

Địa chỉ: Thôn B2, xã L, huyện Thuận Bắc, Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Taing N không có giấy phép lái xe mô tô, chiều ngày 23/6/2018 Taing N thấy xe mô tô biển số 85V5 – 0395 của chị Taing Thị T (chị ruột N) để ở sân nhà, có cắm sẵn chìa khóa nên đã lấy xe đi. Khoảng 17 giờ 30' cùng ngày N điều khiển xe mô tô đi trên đường bê tông cánh đồng Nhíp theo hướng từ mỏ đá Hóa An về thôn B2, xã L. Khi đến đoạn giữa đồng, đây là đoạn đường có đất sỏi tràn lên mặt đường, N điều khiển xe chạy sau xe mô tô của anh Jack M cách khoảng 10m với tốc độ khoảng 20km/h, anh M lách sang trái để tránh thì N cũng lách theo, đến khi anh M lách sang phải thì N phát hiện có xe mô tô biển số 85H1 – 066.38 do anh Eamaxít L điều khiển chạy ngược chiều đến với vận tốc cao (khoảng 60km/h), lúc này hai xe cách nhau khoảng 15m, N không kịp lách tránh nên phần trước bên trái xe của N va chạm với phần trước bên trái xe của anh L gây tai nạn. Hậu quả, anh L chết trên đường đi cấp cứu, hai xe mô tô hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 92/TT ngày 27/6/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận: vì gia đình không đồng ý cho hội đồng giải phẫu tử thi. Qua các dấu hiệu tổn thương khám phía ngoài, hội đồng không đủ cơ sở xác định nguyên nhân chết của anh Eamaxít L.

Quá trình điều tra, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình anh L với số tiền 6.000.000đ. Đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ, sau đó trả lại xe mô tô biển số 85V5 – 0395 và xe mô tô biển số 85H1 – 066.38 cùng các giấy tờ có liên quan cho chủ sở hữu.

Đối với chị Taing Thị T là chủ sở hữu xe mô tô biển số 85V5 – 0395 việc N lấy xe đi, gây tai nạn giao thông chị Toàn không biết nên cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự.

* Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSTB ngày 09/10/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Taing N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của BLHS, xử phạt bị cáo từ 16 đến 20 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

* Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến: tai nạn xảy ra người bị hại có lỗi, uống rượu bia nồng độ còn 133,45 mg/100ml máu, không có giấy phép lái xe mô tô trên 50cc, chạy tốc độ cao trên đường bê tông nội đồng. Đây là lỗi hỗn hợp. Việc truy tố bị cáo theo khoản 2 Điều 260 là không phù hợp mà truy tố theo khoản 1 Điều 260 BLHS.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại, Đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có nhân thân tốt. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Thuận Bắc, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Taing N khai nhận: bị cáo không có giấy phép lái xe mô tô nhưng vẫn điều khiển xe mô tô biển số 85V5 – 0395 tham gia giao thông trên đường, khi N tránh xe ngược chiều không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ cho phép, chạy lấn sang phần đường lưu thông của xe ngược chiều, va chạm với xe mô tô biển số 85H1- 06638 do anh Eamaxít Lđiều khiển làm cho anh L chết trên đường đi cấp cứu.

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với các dấu vết được ghi nhận tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 24/6/2018 (BL 41), Biên bản thực nghiệm điều tra ngày 16/8/2018 (BL 45) và phù hợp với kết quả khám nghiệm phương tiện giao thông (BL 49, 51).

[4] Mặc dù, Hội đồng giám định pháp y kết luận không đủ cơ sở xác định nguyên nhân chết do gia đình không cho giải phẫu tử thi (BL 23) nhưng quá trình điều tra xác định trước khi xảy ra tai nạn anh L sức khỏe bình thường, không có tiền sử bệnh lý gì (BL 109, 113, 115). Sau khi xảy ra tai nạn, anh L bất tỉnh được đưa đến Trung tâm y tế huyện Thuận Bắc cấp cứu trong tình trạng hôn mê, ngưng thở, ngưng tim, da lạnh, đồng tử hai mắt dần đều 4mm, qua cấp cứu không cải thiện chuyển lên bệnh viện tỉnh theo yêu cầu của gia đình (BL 56) sau đó đã chết trên đường đi cấp cứu. Lời khai của những người làm chứng tại hiện trường cũng phù hợp với nhau về tình trạng của anh L sau tai nạn (BL 85, 89, 90, 93, 98). Do đó, có đủ cơ sở kết luận anh Eamaxít L chết vì tai nạn giao thông.

[5] Hành vi của bị cáo thể hiện sự chủ quan khi điều khiển ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, không tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật giao thông đường bộ, vi phạm khoản 9, 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ; khoản 8 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải.

[6] Bị hại Eamaxít L cũng có lỗi khi điều khiển phương tiện giao thông sau khi uống rượu bia có nồng độ Ethanol là 133,45 mg/100ml máu (BL 25) vượt quá quy định tại khoản 8 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ là 50 mg/100ml máu; lái xe với tốc độ cao (khoảng 60 km/h), không giảm tốc độ, tránh xe ngược chiều không an toàn theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ. Như vậy, lỗi gây ra tai nạn là lỗi hỗn hợp của cả bị cáo và bị hại. Hậu quả làm 01 người chết nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” do bị cáo “không có giấy phép lái xe theo quy định” tại điểm a khoản 1 Điều 59 Luật giao thông đường bộ nên bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc truy tố theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

[7] Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường của các phương tiện khác khi tham gia giao thông, gây thiệt hại cho tính mạng của người khác nên cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; bị hại cũng có một phần lỗi như đã phân tích ở trên. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử có cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[9] Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đủ điều kiện để xem xét quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khoản 2 Điều 260 BLHS theo quy định tại khoản 1 Điều 54 BLHS.

[10] Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện xem xét cho hưởng án treo theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao “Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo”.

[11] Đối với chị Taing Thị T là chủ sở hữu xe mô tô biển số 85V5–0395, việc N lấy xe đi rồi gây tai nạn giao thông chị Toàn không biết nên cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[12] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 85V5-0395 và xe mô tô biển số 85H1-06638 cùng các giấy tờ có liên quan cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật.

[13] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã thỏa thuận bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại số tiền 6.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của gia đình bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nào khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra đối với bị cáo.

[14] Tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt là phù hợp nên được chấp nhận.

[15] Về ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: đề nghị xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 260 BLHS là không có cơ sở, bởi lẽ bị cáo gây ra tai nạn, làm chết một người, không có giấy phép lái xe trên 50 cm³, phải bị xử lý theo điểm a khoản 2 Điều 260 của BLHS.

[16] Về án phí: theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố: bị cáo Taing N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

* Áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Taing N 16 (Mười sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 32 (ba mươi hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/11/2018).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Về án phí: bị cáo Taing N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- Công an huyện Thuận Bắc;
- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- Lưu (hồ sơ, Án văn).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Bách